

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 16/01/2025

V/v: “Ly hôn, TC
nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN – TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phong

Các Hội thẩm nhân dân: 1 - Bà Vũ Thị Luyến

2 - Bà Trần Thị Ngọc

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:*
Ông Đỗ Anh Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, Tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 129/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2024 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXX-ST ngày 23 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Nguyệt – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 10/230, Đội Cung, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Anh Cao Duy Hưng – Sinh năm 1987

Địa chỉ: TDP Hải Thành, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. (Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 08/01/2025, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 11 năm 2024 cũng như qua khai báo, nguyên đơn chị Bùi Thị Nguyệt, trình bày: Chị và anh Cao Duy Hưng kết hôn với nhau vào năm 2018 là do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống vui vẻ, hạnh phúc được một thời gian ngắn, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, không tôn trọng nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh chị đã sống ly thân nhau từ năm 2020 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa, nay tình cảm không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, nên chị đề nghị giải quyết cho chị được ly hôn anh Hưng.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Cao Duy Nghĩa, sinh ngày 14/01/2019, hiện nay cháu đang ở cùng chị. Ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nghĩa, không yêu cầu anh Hưng đóng góp tiền nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu giải quyết.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng và của nguyên đơn là đã thực hiện đúng quy định của bộ luật Tố tụng Dân sự và đưa ra quan điểm về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Chị Bùi Thị Nguyệt khởi kiện anh Cao Duy Hưng là loại án: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Anh Hưng có hộ khẩu thường trú tại phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, được tòa án thụ lý theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Bị đơn anh Cao Duy Hưng đã được thông báo thụ lý vụ án và triệu tập đến tòa án làm việc vào các ngày 21/11 và ngày 27/11, thủ tục triệu tập hợp lệ nhưng anh Hưng không đến Tòa án làm việc, không có lý do của việc vắng mặt. Tòa án tiến hành ra thông báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đã tiến hành giao thông báo này đến các đương sự để làm việc vào ngày 13/12/2024 nhưng anh Hưng vẫn vắng mặt không có lý do, việc vắng mặt của anh Hưng thuộc trường hợp cố tình trốn tránh. Vì vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử và giao hợp lệ quyết định xét xử, nhưng anh Hưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, Hội

đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và mở lại phiên tòa lần thứ hai nhưng anh Hưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Chị Nguyệt có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Hưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Nguyệt và anh Hưng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. Về tình trạng hôn nhân và yêu cầu xin ly hôn:

Chị Bùi Thị Nguyệt và anh Cao Duy Hưng kết hôn với nhau vào năm 2018 là do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bắc Sơn, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, cả hai bên anh chị đều đủ tuổi kết hôn, không vi phạm điều 8 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, như vậy hôn nhân giữa anh, chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới vợ chồng chung sống vui vẻ hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi vã, không tôn trọng nhau, hôn nhân không có hạnh phúc. Hiện nay anh chị đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau nữa.

Ngày 05/12/2024, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp của anh chị, cán bộ thôn và chính quyền địa phương cho biết: Quá trình chung sống, anh chị có một con chung là cháu Cao Duy Nghĩa sinh ngày 14/01/2019. Nguyên nhân mâu thuẫn của anh chị địa phương không nắm rõ, chỉ biết hiện nay chị Nguyệt không còn ở cùng anh Hưng nữa, anh Hưng vẫn đang sinh sống cùng với bố mẹ đẻ tại TDP Hải Thành, phường Bắc Sơn. Quan điểm của địa phương là đề nghị Tòa án tiến hành hòa giải để anh chị có cơ hội đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con cái, nếu không được thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị không đáp ứng được với quy định tại khoản 3 Điều 2 về nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân gia đình và Điều 19 về tình nghĩa vợ chồng của Luật Hôn nhân và gia đình 2014. Tình cảm giữa hai anh chị thực sự không còn, cuộc sống sống chung không hòa thuận hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu và không còn quan tâm đến nhau nữa, mục đích của hôn nhân không đạt được; Quá trình giải quyết vụ án, anh Hưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, có thái độ bỏ mặc, không quan tâm đến yêu cầu khởi kiện của chị Nguyệt, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyệt phù hợp với quy định tại Điều 56 luật HNGĐ 2014.

[3]. Về con chung:

Chị Nguyệt và anh Hưng có một con chung, là cháu Cao Duy Nghĩa, sinh ngày 14/01/2019, hiện nay cháu đang ở cùng chị. Ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nghĩa; Không yêu cầu anh Hưng phải đóng góp tiền nuôi con

chung. Xét thấy đề nghị của chị Nguyệt là phù hợp, hiện tại chị đang có việc làm, thu nhập từ năm đến mười triệu đồng/ tháng, có nơi ở, có đạo đức và đủ sức khỏe để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Vì vậy chấp nhận đề nghị của chị Nguyệt; Anh Hưng được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết nên, miễn xét.

[4]. Về án phí: Chị Nguyệt thuộc trường hợp phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn, theo qui định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a, khoản 5, Điều 27 nghị quyết số 326 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; Khoản 1 Điều 39; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 238; Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 BLTTDS.

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí toà án.

- **Về hôn nhân.** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyệt. Chị Bùi Thị Nguyệt được ly hôn anh Cao Duy Hưng.

- **Về con chung:** Cháu Cao Duy Nghĩa là con chung của anh Cao Duy Hưng và chị Bùi Thị Nguyệt. Giao cháu Cao Duy Nghĩa cho chị Nguyệt trực tiếp nuôi dưỡng; Anh Hưng không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; Anh Hưng được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về án phí:** Chị Bùi Thị Nguyệt phải nộp 300 000 đồng, tiền án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyệt đã nộp theo biên lai ký hiệu: BLTU/24 số 0001206, ngày 13/11/2024 của Chi cục Thi hành án DS thành phố Sầm Sơn (chị Nguyệt đã nộp đủ tiền án phí).

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THA
- UBND phường Bắc Sơn;
- Phòng KTNV Tòa án Tỉnh;
- Lưu HSVA.

Lê Thị Phong